TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-KDTM	*Kon Tum, ngày 23 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2018/TLST-KDTM ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang K, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Nghiêm Xuân T ủy quyền cho ông Lê Tấn L; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum (Văn bản ủy quyền đề ngày 25/4/2016).

Ông Lê Tấn L ủy quyền cho ông Trương Sỹ N; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền đề ngày 19/3/2018).

Địa chỉ: Số 348 Trần Hưng Đ, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 384 Trần Khánh D, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Bùi Tuấn A trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là **1.046.530.000 đồng** *(Một tỷ, không trăm bốn mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng),* trong đó, 1.000.000.000 đồng *(Một tỷ đồng)*

tiền gốc, 39.600.000 đồng *(Ba mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng)* tiền nợ lãi và 6.930.000 đồng *(Sáu triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng)* tiền lãi phạt, kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực.

Nếu đến thời hạn trên mà anh Bùi Tuấn A không trả đúng hoặc trả đủ số tiền trên cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum thì anh Tuấn A đồng ý để Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon T phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 20/01/NHNT ngày 20/01/2017 đã ký kết giữa Ngân hàng với anh Tuấn A.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum có quyền yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày 20/3/2018, anh Bùi Tuấn A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà anh Bùi Tuấn A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Bùi Tuấn A phải chịu **21.697.950 đồng** *(Hai mươi mốt triệu, sáu trăm chín mươi bảy nghỉn, chín trăm năm mươi đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam **21.690.000 đồng** *(Hai mươi mốt triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001253 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Bùi Tuấn A phải chịu **2.000.000 đồng** *(Hai triệu đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh Tuấn A phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum **2.000.000 đồng** *(Hai triệu đồng)* tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp tại Tòa án, trả sau khi có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Kể từ ngày các đương sự thỏa thuận và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền này mà anh Bùi Tuấn A không thi hành đủ khoản tiền nêu trên thì hàng tháng anh Tuấn A còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ VĂN TOÀN